

5. HĐ làm bài tập (5 phút)	
*Mục tiêu:	
- Làm đúng các bài tập, phân biệt cách viết các phụ âm đầu hoặc thanh dễ lẫn.	
*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân - cặp đôi - Chia sẻ trước lớp	
Bài 2a:	
- Yêu cầu học sinh đọc yêu cầu trong sách giáo khoa.	- Làm bài cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Lớp
- Giáo viên chỉnh sửa, chốt lời giải đúng.	- Lời giải: <i>Hòn gì bằng đất nặn ra Xếp vào lò lửa nung ba bốn ngày Khi ra da đỏ hây hây Thân hình vuông vẫn đem xây cửa nhà (là hòn gạch)</i>
Bài 3:	
- Yêu cầu học sinh đọc yêu cầu trong sách giáo khoa.	- Làm bài cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Lớp
- Giáo viên chỉnh sửa, chốt lời giải đúng.	- Lời giải: +) ru +) dịu dàng +) giải thưởng
*Lưu ý: Cho học sinh so sánh tên âm và tên chữ để cho HS không bị lẫn lộn.	- HS đọc nhiều lần, ghi nhớ chữ (cách viết) và tên chữ.
6. HĐ ứng dụng (3 phút)	- Về nhà luyện viết lại 10 lần các chữ đã viết sai trong bài chỉnh tả. - Tìm và viết lại 10 từ có âm đầu là <i>r</i> hoặc <i>d</i> hoặc <i>gi</i> .
7. HĐ sáng tạo (1 phút)	- Về nhà tự luyện chữ cho đẹp hơn.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 17: LUYỆN TẬP - KIỂM TRA

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Tập trung kiểm tra: phép cộng, trừ (có nhớ một lần) các số có 3 chữ số. Giải bài toán đơn. Tính độ dài đường gấp khúc.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng thực hiện phép cộng, trừ. Nhận biết số phần bằng nhau của đơn vị. Kỹ năng giải bài toán đơn, tính độ dài đường gấp khúc.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát,...

II. CHUẨN BỊ:

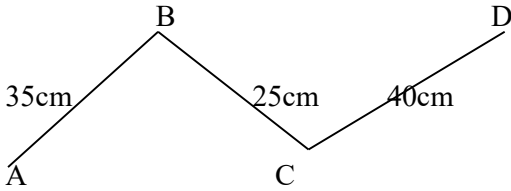
1. Đồ dùng:

- GV: Đề kiểm tra
- HS: Giấy kiểm tra

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp thực hành.
- Kĩ thuật động não.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
<p>1. HĐ khởi động (3 phút):</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp hát: <i>A-li-ba-ba</i>. - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát. - Lắng nghe
<p>2. HĐ thực hành (30 phút):</p> <p>* Mục tiêu: Thực hiện được phép cộng, trừ (có nhớ một lần) các số có 3 chữ số. Giải bài toán đơn. Tính độ dài đường gấp khúc.</p> <p>* Cách tiến hành:</p>	
<p>Bài 1: Đặt tính rồi tính:</p> $\begin{array}{r} 237 \\ + 416 \\ \hline \end{array} \qquad \begin{array}{r} 561 \\ - 244 \\ \hline \end{array}$ $\begin{array}{r} 462 \\ + 354 \\ \hline \end{array} \qquad \begin{array}{r} 728 \\ - 456 \\ \hline \end{array}$	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh làm bài cá nhân.
<p>Bài 2: Tô màu vào $\frac{1}{3}$ số hình tròn</p> <p style="text-align: center;"> <input type="radio"/> <input type="radio"/> <input type="radio"/> <input type="radio"/> <input type="radio"/> <input type="radio"/> <input type="radio"/> <input type="radio"/> <input type="radio"/> <input type="radio"/> <input type="radio"/> <input type="radio"/> </p>	
<p>Bài 3: Mỗi hộp cốc có 4 cái cốc. Hỏi 8 hộp cốc như thế có bao nhiêu cái cốc ?</p>	
<p>Bài 4: Tính độ dài đường gấp khúc ABCD</p>  <p style="text-align: center;"> B D 35cm 25cm 40cm A C </p>	
<p>MỨC ĐỘ ĐÁNH GIÁ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm đúng bài 1 đạt 4/10 yêu cầu - Làm đúng bài 2 đạt 1/10 yêu cầu - Làm đúng bài 3 đạt 3/10 yêu cầu - Làm đúng bài 4 đạt 2/10 yêu cầu 	
<p>3. HĐ ứng dụng (1 phút)</p> <p>4. HĐ sáng tạo (1 phút)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Về xem lại các nội dung đã kiểm tra. - Tìm các bài toán có dạng tương tự trong

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**TẬP ĐỌC:****ÔNG NGOẠI****I. MỤC TIÊU:****1. Kiến thức:**

- Hiểu nghĩa các từ trong bài: *loang lổ*.
- Hiểu nội dung bài, hiểu được tình cảm của ông cháu rất sâu nặng. Ông hết lòng chăm lo cho cháu, cháu mãi mãi biết ơn ông - Người thầy đầu tiên của cháu trước ngưỡng cửa của trường tiểu học. (Trả lời được các câu hỏi trong SGK; thuộc cả bài thơ).

2. Kỹ năng:

- Đọc đúng các từ, tiếng khó hoặc dễ lẫn: *con nóng, luồng khí, lặng lẽ, vắng lặng, loang lổ,...*
- Đọc đúng các kiểu câu. Phân biệt được lời người dẫn chuyện và lời nhân vật.

3. Thái độ: Kỹ năng sống; giao tiếp ứng xử. Yêu quý, kính trọng ông bà.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

**GDKNS:*

- *Giao tiếp:* trình bày suy nghĩ.
- *Xác định giá trị.*

II. CHUẨN BỊ:**1. Đồ dùng:**

- GV: Tranh minh họa bài đọc SGK, bảng phụ viết đoạn 1 và đoạn 4.
- HS: SGK

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - Trò chơi: <i>Con thỏ</i> (Con thỏ - ăn cỏ - chui vào hang → thực hiện bằng thao tác...) - GV kết nối kiến thức. - Giới thiệu bài. Ghi tựa bài lên bảng.	- Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Mở SGK.

2. HĐ Luyện đọc (15 phút)

***Mục tiêu:** Đọc đúng các từ ngữ, câu, đoạn bài.

* **Cách tiến hành :**

a. GV đọc mẫu toàn bài:

- Giáo viên đọc mẫu toàn bài, lưu ý HS đọc với giọng chậm rãi, nhẹ nhàng thể hiện tình cảm kính yêu và biết ơn của cháu đối với ông.

b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu kết hợp luyện đọc từ khó:

- GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.

c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng khổ thơ và giải nghĩa từ khó:

- Luyện đọc câu khó, HD ngắt giọng câu dài:

- Hướng dẫn đọc câu khó:

+ *Trời xanh ngắt trên cao,/ xanh như dòng sông trong,/ trôi lặng lẽ/ giữa những ngọn cây hè phố.//*

+ *Tiếng trống buổi sáng trong trường/ là tiếng trống trường đầu tiên,/ âm vang mãi trong đời đi học của tôi sau này.//*

+ *Trước ngưỡng cửa của trường tiểu học,/ tôi đã may mắn có ông ngoại.// thầy giáo đầu tiên của tôi.//*

d. Đọc đồng thanh:

* Nhận xét, đánh giá, chuyên hoạt động.

- HS lắng nghe.

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm.

- Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => cá nhân (M1) => cả lớp (*xanh ngắt, vắng lặng, loang lổ, trong trẻo...*)

- HS chia đoạn (4 đoạn:

+ Đoạn 1: Thành phố... hè phố.

+ Đoạn 2: Năm nay...thế nào.

+ Đoạn 3: Ông chậm rãi...sau này.

+ Đoạn 4: Phần còn lại.

- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng đoạn trong nhóm.

- Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm.

- Đọc phần chú giải (cá nhân).

- 1 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp.

- Đại diện 4 nhóm đọc nối tiếp 4 đoạn văn trước lớp.

- Lớp đọc đồng thanh cả bài tập đọc.

3. HĐ Tìm hiểu bài (8 phút)

***Mục tiêu:** Hiểu được tình cảm của ông cháu rất sâu nặng. Ông hết lòng chăm lo cho cháu, cháu mãi mãi biết ơn ông - Người thầy đầu tiên của cháu trước ngưỡng cửa của trường tiểu học.

***Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Chia sẻ trước lớp**

- Cho học sinh thảo luận và tìm hiểu bài

***GV hỗ trợ TBHT điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp.**

+ Thành phố sắp vào thu có gì đẹp?

+ Ông ngoại giúp bạn nhỏ chuẩn bị đi học như thế nào?

+ Tìm một hình ảnh đẹp mà em thích trong đoạn ông dẫn cháu đến thăm trường?

+ Vì sao bạn nhỏ gọi ông ngoại là người thầy đầu tiên?

***GVKL:** Bài đọc nói về tình cảm của ông cháu rất sâu nặng. Ông hết lòng chăm lo cho cháu, cháu mãi mãi biết ơn ông - Người thầy đầu tiên của cháu trước ngưỡng cửa của trường tiểu học.

- 1 HS đọc 4 câu hỏi cuối bài.

- Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút)

***Trưởng ban Học tập điều khiển lớp chia sẻ kết quả.**

- Không khí mát dịu: Trời xanh ngắt trên cao, xanh như dòng sông trôi lặng lẽ giữa những ngọn cây hè phố.

- Dẫn bạn đi mua vở, chọn bút, hướng dẫn bạn bọc vở, pha mực, dạy bạn những chữ cái đầu tiên.

- Ông chậm rãi nhấn từng nhịp chân trên chiếc xe đạp cũ, đèo bạn nhỏ tới trường.

- Ông dạy bạn chữ cái đầu tiên, ông là người đầu tiên dẫn bạn đến trường học, nhắc bóng bạn trên tay, cho bạn gõ thử vào chiếc trống trường, nghe tiếng trống trường đầu tiên.

- Bạn nhỏ rất yêu quý ông của mình.

4. HĐ Đọc diễn cảm (7 phút)

***Mục tiêu:** HS đọc diễn cảm đoạn 1 và 4 trong bài.

***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân - cả lớp**

- Gv đọc đoạn 1 và 4 trong bài.

- GV treo bảng phụ, hướng dẫn các em ngắt nghỉ hơi, nhấn giọng đúng ở đoạn 1 và 4.

- Gọi 3 HS thi đọc diễn cảm đoạn văn trên.

- Gọi 2 HS thi đọc cả bài.

- Gv cùng cả lớp bình chọn người đọc hay nhất.

- Nhận xét, tuyên dương học sinh.

- HS lắng nghe.

- 3 HS thi đọc, cả lớp theo dõi.

- 2 HS thi đọc cả bài

- Nhận xét.

5. HĐ ứng dụng (1 phút) :

6. HĐ sáng tạo (1 phút)

- Về nhà tiếp tục luyện đọc diễn cảm.

- Sưu tầm các bài thơ, bài văn có chủ đề

=>Đọc trước bài: Người lính dũng cảm.

tương tự.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI: (VNEN)

CƠ QUAN TUẦN HOÀN TRONG CƠ THỂ CHÚNG TA (Tiết 2)

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

BUỔI CHIỀU:

LUYỆN TIẾNG VIỆT:

.....

KĨ NĂNG SỐNG:

VƯỢT QUA NGỰNG NGỪNG, XẤU HỔ

.....

TIẾNG ANH:

(GV chuyên trách)

.....

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Thứ tư ngày 26 tháng 9 năm 2018

LUYỆN TỪ VÀ CÂU:

TỪ NGỮ VỀ GIA ĐÌNH. ÔN TẬP CÂU: “AI LÀ GÌ?”

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Mở rộng vốn từ về gia đình.
- Tiếp tục ôn kiểu câu: Ai (cái gì - con gì) là gì?

2. **Kĩ năng:** Biết sử dụng từ ngữ đúng chủ điểm, phân biệt được kiểu câu Ai (cái gì - con gì) là gì?

3. **Thái độ:** Yêu thích từ ngữ Tiếng Việt, yêu thích môn học.

4. **Góp phần phát triển năng lực:** NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Phiếu học tập (BT1); Bảng phụ ghi sẵn bài tập 2 (bảng nhóm).
- HS: SGK.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS						
1. HĐ khởi động (3 phút): <ul style="list-style-type: none">- Lớp hát bài “<i>Cả nhà thương nhau</i>”.- Kết nối kiến thức.- Giới thiệu bài mới - Ghi bảng đầu bài.	<ul style="list-style-type: none">- HS hát.- Học sinh nghe giới thiệu, ghi bài.						
2. HĐ thực hành (28 phút): *Mục tiêu : <ul style="list-style-type: none">- Mở rộng vốn từ về gia đình.- Tiếp tục ôn kiểu câu: Ai (cái gì - con gì) là gì? *Cách tiến hành:							
<u>Bài 1:</u> (Cặp đôi - Lớp) <ul style="list-style-type: none">- Yêu cầu HS làm bài theo nhóm vào phiếu học tập.- Đại diện nhóm trình bày kết quả trên bảng.- GV nhận xét, bổ sung.	<ul style="list-style-type: none">- Trao đổi nhóm đôi.- HS thảo luận viết nhanh ra phiếu học tập.- Ông bà, chú cháu, anh chị,..						
<u>Bài 2:</u> (Nhóm - Lớp) <ul style="list-style-type: none">- GV yêu cầu HS làm bài theo nhóm.- GV cùng lớp nhận xét và hướng dẫn: Cần đọc và hiểu nội dung câu tục ngữ - Xếp theo yêu cầu.- GVKL thống nhất đáp án.	<ul style="list-style-type: none">- Trình bày trên bảng nhóm.- Cả lớp nhận xét, bổ sung, ghi vào vở bài tập. <table border="1"><tr><td>Cha mẹ đối với con cái</td><td>Con cháu đối với ông bà</td><td>Anh chị em với nhau</td></tr><tr><td>c, d</td><td>a, b</td><td>e, g</td></tr></table>	Cha mẹ đối với con cái	Con cháu đối với ông bà	Anh chị em với nhau	c, d	a, b	e, g
Cha mẹ đối với con cái	Con cháu đối với ông bà	Anh chị em với nhau					
c, d	a, b	e, g					
<u>Bài 3:</u> (Cặp đôi - Lớp)							

<ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS trao đổi theo cặp: Nói và nhận xét cho nhau. - Yêu cầu HS nối tiếp nhau nói về các nhân vật đúng kiểu câu. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện trao đổi theo cặp. - 1 số cặp trình bày kết quả trước lớp: <ul style="list-style-type: none"> a) Tuấn là anh trai của Lan. b) Bạn nhỏ là cô bé rất ngoan. c) Bà mẹ là người rất thương con. d) Sẻ non là người bạn rất đáng yêu.
3. HĐ ứng dụng (3 phút):	- Tìm các câu theo mẫu: “Ai (cái gì – con gì) là gì?”
4. HĐ sáng tạo (1 phút):	- Tiếp tục tìm các từ ngữ chỉ gộp những người trong gia đình.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 18: BẢNG NHÂN 6

I. MỤC TIÊU:

- 1. Kiến thức:** Bước đầu học thuộc bảng nhân 6. Củng cố ý nghĩa của phép nhân và giải bài toán bằng phép nhân.
 - 2. Kỹ năng:** Nắm được quy luật của phép nhân (có một thừa số là 6).
 - 3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích học toán.
 - 4. Góp phần phát triển năng lực:** Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic, NL quan sát,...
- * Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Các tấm bìa mỗi tấm có 6 chấm tròn.
- HS: SGK, bộ mô hình toán.

2. Phương pháp, kỹ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - TC: Truyền điện	- HS nối tiếp nhau nêu các phép tính và kết quả của các bảng nhân đã học

<p>- Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng.</p>	<p>- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.</p>
<p>2. HĐ hình thành kiến thức mới (13 phút) * Mục tiêu: Bước đầu lập được bảng nhân 6 và học thuộc bảng nhân 6. * Cách tiến hành: Cá nhân – Cả lớp</p>	
<p>- GV lấy và yêu cầu HS lấy 1 tấm bìa có 6 chấm tròn. + <i>Như vậy 6 chấm tròn được lấy mấy lần? Ta có mấy chấm tròn? Ta viết như thế nào?</i> - GV ghi bảng. - Yêu cầu HS lấy 2 tấm bìa - GV lấy gắn bảng. + <i>6 được lấy mấy lần? Ta viết thành phép nhân nào?</i> →Thực hiện tương tự với phép nhân:6 x3. + <i>Em tính kết quả 6 x 3 như thế nào?</i> - GV HD HS tính $6 \times 3 = 6 \times 2 + 6 = 18$: + <i>Hai tích liên nhau của bảng nhân 6 hơn kém nhau bao nhiêu đơn vị?</i> + <i>Tìm tích liền sau như thế nào?</i> - Có 2 cách tính trong bảng nhân: + Dựa vào phép cộng. + Dựa vào tích liền trước. - GV cùng HS hoàn thành bảng nhân 6. - Yêu cầu HS học thuộc bảng nhân 6. - Yêu cầu học sinh đọc xuôi, đọc ngược - che kết quả - học thuộc tại lớp. - GVKL về cách tìm KQ của bảng nhân 6.</p>	<p>- HS lấy một tấm bìa 6 chấm tròn. - 6 chấm tròn được lấy 1 lần. - Ta viết $6 \times 1 = 6$. - HS thực hiện. - 6 được lấy 2 lần. $6 \times 2 = 6 + 6 = 12$. - HS thực hiện theo yêu cầu. - HS nêu cách tính: $6 \times 3 = 6 + 6 + 6 = 18$ - Học sinh nghe. - HS lần lượt nêu kết quả từng phép nhân. -Thực hiện đọc.</p>
<p>3. HĐ thực hành (16 phút) * Mục tiêu: Củng cố ý nghĩa của phép nhân và giải bài toán bằng phép nhân. * Cách tiến hành: Cá nhân - Cặp đôi - Cả lớp</p>	

<p><u>Bài 1:</u></p> <p>- Chữa bài, đánh giá.</p> <p><u>Bài 2:</u></p> <p>- Giáo viên nhận xét chung.</p> <p><u>Bài 3:</u></p> <p>- GV Cùng cô 2 tích liền nhau trong bảng nhân.</p>	<p>- HS làm bài cá nhân. - Chia sẻ kết quả trong cặp. - Báo cáo kết quả trước lớp: $6 \times 4 = 24$ $6 \times 1 = 6$ $6 \times 6 = 36$ $6 \times 3 = 18$ $6 \times 8 = 48$ $6 \times 5 = 30$ 9...</p> <p>- HS làm bài cá nhân. - Chia sẻ kết quả trong cặp. - Báo cáo kết quả trước lớp: <i>Số lít dầu trong 5 thùng có là:</i> $5 \times 6 = 30$ (l) <i>Đáp số: 30 l dầu</i></p> <p>- HS làm việc cá nhân, thảo luận cặp đôi để thống nhất kết quả, sau đó chia kết quả trước lớp.</p>
<p>3. HĐ ứng dụng (2 phút): 4. HĐ sáng tạo (1 phút):</p>	<p>- Học thuộc bảng nhân 6. - Tìm hiểu bảng chia 6 qua bảng nhân 6.</p>

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

TẬP VIẾT:

ÔN CHỮ HOA C

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Viết tên riêng *Cửu Long* và câu ứng dụng bằng chữ cỡ nhỏ. Viết câu ứng dụng bằng chữ cỡ nhỏ.

Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

2. Kỹ năng: Cùng có cách viết chữ hoa C (viết đúng mẫu, đều nét,...) thông qua bài tập ứng dụng.

3. Thái độ: Yêu thích chữ Việt, có mong muốn được viết chữ đẹp.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giao tiếp và hợp tác, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng: